

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 24/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Trường

2. Ông Bùi Thế Hanh

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06a/2022/QĐXX-HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo :

Nguyễn Minh H – sinh năm 2001

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Thù Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Thường - sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Luyến - sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con út;

*Nhân thân, tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1964 (Đã chết);

Địa chỉ: thôn Tam Sơn, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang;

Đại diện theo pháp luật:

Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1995 (Con gái);

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật:

Anh Nguyễn Đức T – sinh năm 1993 (Chồng chị T), (Có mặt);

Cùng địa chỉ: thôn Trung Thành, xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Trung Thành, xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/10/2021, Nguyễn Minh H, sinh năm 2001 ở thôn Thù Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (H chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe xe mô tô mang biển kiểm soát: 98D1-734.81, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha dung tích 97cm³ đi từ nhà lên khu vực dốc Bách Nhẫn để đổ xăng. Khi đi đến đoạn Đ tỉnh lộ 296, đoạn thuộc địa phận thôn Trung Thành, xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, H quan sát thấy bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964 ở thôn Tam Sơn, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa điều khiển xe đạp điện chở theo cháu gái là Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm 2014 di chuyển cùng chiều phía trước theo hướng thị trấn Thắng đi cầu Vát. Khi cách xe của bà Đ khoảng 20-30m thì H thấy bà Đ đánh lái sang trái để đi sang Đ, thấy vậy H bấm còi và đệm phanh bằng chân phải nhưng do đang di chuyển với tốc độ cao, không làm chủ được tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào phần giữa của xe đạp điện do bà Đ điều khiển làm cho cả hai phương tiện đổ trên Đ. Hậu quả, bà Đ bị chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn Đ nơi xảy ra tai nạn là mặt Đ nhựa bằng phẳng, Đ thẳng, không cong cua, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn phía trước mặt. Mặt Đ trải bê tông nhựa rộng 07m, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng chia lòng Đ thành 02 phần xe chạy. Giáp mép Đ hai bên là rãnh thoát nước rộng 0,4m; qua rãnh thoát nước là hệ thống cống thoát nước có nắp đậy rộng 1,3m. Lấy hướng đi từ cầu Vát đi thị trấn Thắng làm hướng của hiện trường để xác định bên phải. Lấy mép Đ bên phải P làm chuẩn. Lấy cột điện cao thế số 1GTN/471-E7-21 đặt ngoài lề Đ trái làm mốc định vị.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên xác định vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết như sau: (1) Xe mô tô biển kiểm soát: 98D1-734.81; (2) Xe đạp điện không BKS; (3) Dấu vết in, trượt màu đen dài 1,9m trên mặt Đ; (4) Đám mảnh nhựa vỡ kích thước (0,3x0,3)m trên mặt Đ; (5) Hệ thống dấu vết cày, trượt trên mặt Đ; (6) Đám mảnh nhựa vỡ kích thước (4,85x2,6)m; (M) Cột điện cao thế số 1GTN/471-E7-21.

Xe mô tô ở tư thế đổ nghiêng trái bên mặt Đ phải theo hướng hiện trường; đầu hướng thị trấn Thắng chéch chéo sang trái, đuôi hướng cầu Vát chéch chéo sang phải; khoảng cách từ tâm hình cH vuông góc trực trước của xe trên mặt Đ đến mép Đ phải, mốc định vị và điểm kết thúc của vết trượt dài màu đen trên mặt Đ lần lượt là: 2,1m; 9,7m và 0,78m. Khoảng cách từ tâm hình cH vuông góc trực sau của xe mô tô trên mặt Đ đến mép Đ phải và trực sau xe đạp điện lần lượt là: 1,34m và 3,66m.

Xe đạp điện ở phía trước xe mô tô theo hướng hiện trường, nằm hoàn toàn bên phải Đ. Xe đạp điện ở tư thế đổ nghiêng phải, đầu hướng sang lề Đ trái, chéch về cầu Vát; đuôi xe hướng sang Đ phải chéch về hướng thị trấn Thắng; khoảng cách từ tâm hình cH vuông góc của trực trước và trực sau xe trên mặt Đ đến mép phải lần lượt là 0,53m và 0,3m; Từ trực trước đến mốc định vị là 12,45m.

Dấu vết in, trượt màu đen dài 1,9m trên mặt Đ có chiều hướng thị trấn Thắng đi cầu Vát; khoảng cách từ điểm khởi đầu và điểm kết thúc đến mép phải lần lượt là 2,77m và 2,1m.

Đám mảnh nhựa vỡ kích thước (0,3x0,3)m trên mặt Đ nằm phía bên trái vết in, trượt màu đen dài 1,9m theo hướng hiện trường; Khoảng cách từ tâm đám mảnh vỡ đến mép phải và điểm đầu vết in, trượt dài 1,9m lần lượt là 3,0m và 0,82m.

Hệ thống dấu vết cày, trượt trên mặt Đ không xác định rõ chiều hướng; điểm gần nhất và điểm xa nhất cách mép phải Đ lần lượt là 2,09m và 2,39m; điểm xa nhất đến trực trước xe mô tô là 0,58m.

Đám mảnh nhựa vỡ kích thước (4,85x2,6)m nằm rải rác bên mặt Đ phải, ở bên phải dấu vết in, trượt dài 1,9m theo hướng hiện trường. Khoảng cách từ tâm đám mảnh nhựa vỡ đến mép phải và trực trước xe mô tô lần lượt là 1,65m và 2,09m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát: 98D1-734.81

Tay phanh bên phải bị gãy khuyết; Ốp nhựa đèn pha bên phải dưới chân gương bị mài sát nhựa, kích thước (5x4)cm; Ốp bảo vệ đầu tay nắm bên trái bị bẹp méo, trà sát kim loại, kích thước (2x3)cm; Ốp nhựa xi nhan bên trái bị vỡ, bật rời khỏi khớp cố định phía dưới, kích thước (8x2)cm; Mặt nạ bằng nhựa phía trước xe bị đập vỡ, kích thước (17x14)cm; Cánh yếm bên phải bị bật rời khỏi khớp cố định, đập vỡ, kích thước (18x5)cm; Ốp nhựa chắn bùn trước có vết mài sát nhựa, bám dính chất màu đen, kích thước (23x7)cm; Vành bánh trước, bên phải tại vị trí chân van bị đẩy cong từ ngoài vào trong, từ trái sang phải, kích thước (16x5)cm, 02 nan hoa tại vị trí tương ứng bị đẩy cong, xăm của xe tại vị trí này bị hở; Vành bánh trước, tại vị trí đối diện chân van bị đẩy cong từ ngoài vào trong, kích thước (7x2)cm; Càng xe bên phải và bên trái phía trước bị đẩy cong, hướng từ trước về sau; Chắn bùn trước, bên trong, phía dưới có vết mài sát nhựa, kích thước (10x4)cm, áp sát lốc máy; Đầu cao su đỡ chân chính bên trái bị rách mặt dưới, kích thước (9x4)cm; Tay xách phía sau của yên xe bị bẹp, méo, biến dạng bên trái, đẩy từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt trên phần nhựa bị mài sát nhựa, kích thước (17x2)cm; Đỡ chân chính bên trái bị đẩy từ sau về trước;

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống đèn pha, xi nhan vẫn hoạt động bình thường.

Kết quả khám xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu MOMENTM :

Ốp nhựa bảo vệ ốc quy phía trên bị bật rời khỏi vị trí cố định; Ốp nhựa bảo vệ ốc quy bên trái bị đập vỡ, bật rời khỏi vị trí cố định, tại vị trí phía trước liền trên bên trái đập vỡ kích thước (19x1,5)cm; phần nhựa phía sau bị vỡ, đẩy cong từ trái qua phải trên diện (33x16)cm; Phần nhựa bảo vệ ốc quy bên phải bị vỡ trên diện (41x16)cm; Khung xe phía sau phần tiếp giáp với ốc quy dưới yên xe bị đẩy cong từ trái sang phải, tạo thành hình chữ V, bánh xe phía sau chệch chéo sang bên trái; Mặt dưới yên xe bên phải phía trên bị mài sát, bám dính chất bột màu trắng, kích thước (7x4)cm; Khung xe, tại vị trí dưới yên xe, bên trái bị mài sát kim loại, bám chất bột màu trắng, kích thước (3x5)cm;

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: xe không còn hoạt động được.

Ngày 08/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định số 210/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang: giám định cơ chế hình thành dấu vết trên hai phương tiện xe mô tô và xe đạp điện; điếm va chạm đầu tiên giữa hai xe trên mặt Đ và tốc độ của hai xe khi xảy ra tại nạn trong vụ tai nạn giao thông. Tại bản Kết luận số 1916/KL-KTHS ngày 29/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“ - Dấu vết chùn cong, mài sát cao su tại bên phải má lốp và vành bánh trước của xe mô tô 98D1-734.81 phù hợp với vị trí dấu vết chùn cong, vỡ nhựa tại bên trái khung xe (vị trí trên chân chống giữa) và ốp nhựa bảo vệ bình ắc quy của xe máy điện.

- Dấu vết mài sát sơn, nhựa tại bên phải chắn bùn bánh trước của xe mô tô 98D1-734.81 phù hợp với dấu vết mài sát kim loại tại bên trái khung xe (vị trí dưới yên) của xe máy điện.

- Không đủ căn cứ để xác định vị trí va chạm giữa xe mô tô 98D1-734.81 và xe máy điện trên mặt Đ.

- Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn”.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị Đ:

Vùng đỉnh trâm trái có đám trọt da màu tím kích thước (7x6)cm; Cổ chắc không thấy dấu vết thương tích; Hai mắt khép kín, mũi, miệng, hai tai khô, không thấy dấu vết thương tích; Lưng trái có vết bầm tím, kích thước (2,5x0,5)cm; thắt lưng có vết chọt da kích thước (2x0,5)cm và (1x0,5)cm. Mông trái bầm tím, kích thước (8x13)cm; Ngón số 3 bàn tay phải có vết chọt da kích thước (0,5x0,5)cm; khuỷu tay phải có vết chọt da bầm tím kích thước (7x4)cm; ngón số 2 bàn tay trái có vết chọt da kích thước (0,5x0,5)cm; Mặt sau 1/3 giữa cẳng chân phải có vết chọt da, bầm tím kích thước (9x5)cm; ngoài ra không có tổn thương nào khác.

Bộc lộ da đầu thấy tụ máu dưới da vùng thái dương đỉnh trâm trái kích thước (11x10)cm, vỡ lún xương sọ vùng thái dương trâm trái kích thước (5x4)cm, qua khe xương sọ vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài.

Ngày 03/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Đ. Ngày 03/10/2021, Trung tâm pháp y - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định pháp y về tử thi số 4266/21/GDPY, kết luận: *Chết do Chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.*

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đ bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Giao bị cáo cho UBND xã Hòa Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết;

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 01(Một) xe mô tô Honda Wave Anpha màu cam (Vàng) có biển kiểm soát 98D1- 734.81 và 01(Một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh H nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số: 09/CT – VKSHH ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đ bộ" theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/10/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô có BKS 98D1 – 734.81(H chưa có bằng lái) đi từ nhà lên khu vực dốc Bách Nhân để đổ xăng. Do bị cáo không làm chủ được tốc độ nên xe của bị cáo đã đâm vào xe đạp điện của bà Nguyễn Thị Đ đang đèo cháu Nguyễn Thị Huyền Trang – sinh năm 2014 đi cùng chiều phía trước với bị cáo làm cho cả hai phương tiện đổ trên Đ và cả hai đều ngã xuống Đ bất tỉnh. Bị cáo và bà Nguyễn Thị Đ được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Hiệp Hòa nhưng do bà Nguyễn Thị Đ thương tích nghiêm T nên đã được chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến 22 giờ cùng ngày thì bà Đ chết. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra và trưng cầu giám định, xác định hiện trường và xác định nguyên nhân gây nên cái chết của bà Đ theo đúng trình tự. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Minh H bị VKSND huyện Hiệp Hòa truy tố về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông Đ bộ" là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của Nguyễn Minh H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã vi phạm quy định khi tham gia giao thông khi bị cáo điều khiển xe mô tô mà chưa có bằng lái và không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện đi cùng chiều. Vì thế, khi bà Đ bất ngờ đánh lái sang trái để sang Đ mặc dù H có đệm phanh nhưng do không làm chủ được tốc độ nên với sự kiện bất ngờ sang Đ của bà Đ thì tai nạn xảy ra với H và bà Đ là tất yếu. Hơn nữa, căn cứ tại khoản 2 Điều 30 Luật giao thông Đ bộ thì bà Đ và cháu Trang khi lưu thông bằng xe đạp điện đã không tuân thủ quy định về việc bắt buộc đội mũ bảo hiểm để đảm bảo an toàn cho hai bà cháu nên khi có va chạm thì bà Đ đã chết và nguyên nhân được xác định là chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu, chảy máu nội sọ. Với những phân tích trên đây, HĐXX thấy hành vi của bị cáo H phải được xử lý bằng một bản án hình sự tương xứng là có căn cứ. Tuy nhiên, HĐXX xác định bị cáo và bị hại cùng có lỗi khi tham gia giao thông Đ bộ thì việc xảy ra tai nạn là không tránh khỏi nên cần có mức phạt phù hợp thể hiện tính răn đe và khoan hồng của pháp luật cho bị cáo là có căn cứ. Bị cáo hiện đang là công nhân may trong quá trình sinh hoạt tại địa phương cũng như nơi làm việc bị cáo được xác định là có nhân thân tốt và bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng nên việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù có thời hạn nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gia thử thách là có căn cứ.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, HĐXX cần phân tích đánh giá như sau:

Xét Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của người bị hại cũng xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 cho bị cáo là có căn cứ.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Đức T xác nhận bị cáo H đã bồi thường cho gia đình anh số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) và anh không đề nghị bị cáo H phải bồi thường cho gia đình anh bất cứ khoản tiền nào nữa. HĐXX xét thấy đây là sự tự nguyện của anh T nên HĐXX không đặt ra xem xét tại vụ án này là có căn cứ.

[6] **Về vật chứng:** HĐXX xét thấy, chiếc xe mô tô Honda Wave Anpha màu cam (Vàng) có biển kiểm soát 98D1- 734.81 và 01(Một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh H là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[7]**Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 36 tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông Đ bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho UBND xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian bị cáo thi hành án và chấp hành thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 01(Một) xe mô tô Honda Wave Anpha màu cam (Vàng) có biển kiểm soát 98D1- 734.81 và 01(Một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh H nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Người đại diện theo PL;
- Người có QLNVLQ;
- Bị cáo.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hương Lan

